

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2022/DS-PT
Ngày: 17-8-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Yến
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm
Ông Trần Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chiêu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chung, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2022/TLPT-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 22/2022/DS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 189/2022/QĐ-PT ngày 07 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Ngọc H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần D, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu phố RB, thị trấn VH, huyện VH, tỉnh Long An (theo Giấy ủy quyền ngày 25/02/2022).

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Võ Ngọc Tr, sinh năm 1983.

2.2. Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Ấp BC, xã TH, thị xã KT, tỉnh Long An.

- Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 01 năm 2022 của bà Đỗ Ngọc H và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, đại diện nguyên đơn bà Đỗ Ngọc H là ông Trần D trình bày:

Ngày 13/01/2022, bà H cho vợ chồng ông Tr và bà D vay số tiền 1.200.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi, thời hạn cho vay 02 ngày, mục đích bà D và ông Tr vay để đáo hạn ngân hàng, các bên có lập Biên nhận viết tay ngày 13/01/2022. Khi cho vay tiền thì vợ chồng bà D cũng không thế chấp, cầm cố tài sản bảo đảm cho bà H. Số tiền 1.200.000.000 đồng là tài sản của H (bà H sống độc thân). Đến nay đã quá thời hạn nhưng vợ chồng bà D vẫn chưa thanh toán nợ cho bà H. Giữa bà H và vợ chồng ông Tr, bà D không có thỏa thuận miệng về việc bà H rút đơn và bị đơn cũng chưa thanh toán khoản nợ 800.000.000 đồng như bị đơn trình bày.

Bà Đỗ Ngọc H yêu cầu ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D liên đới trả số tiền vay gốc 1.200.000.000 đồng và lãi theo lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày vay đến ngày xét xử, thời gian tính lãi là 03 tháng 20 ngày.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr trình bày:

Bà D và ông Tr là vợ chồng, ông bà có ký Giấy biên nhận vay tiền ngày 13/01/2022 với bà H số tiền 1.200.000.000 đồng nhưng số nợ khi đó chỉ là 400.000.000 đồng, lý do ký giấy là bà H nói cứ ký vào. Nguồn gốc tiền vay là vào khoảng tháng 4 hoặc tháng 5/2021 (không nhớ rõ) ông, bà vay 1.200.000.000 đồng của bà H để mua đất, khi vay thỏa thuận miệng lãi suất 4%/ngày. Sau đó ông bà đã trả được cho bà H 800.000.000 đồng và tiền lãi bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng nhưng không nhớ thời gian trả là khi nào, nên chỉ còn nợ 400.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông bà không cung cấp được chứng cứ cho Tòa án vì nghĩ giữa ông bà và bà H có thỏa thuận miệng bên ngoài để ông bà trả nợ cho bà H rút đơn, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để cung cấp chứng cứ.

Bà D và ông Tr chỉ đồng ý trả số tiền nợ 400.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 1,66%/tháng cho bà H.

Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đã tiến hành hòa giải tranh chấp giữa các bên nhưng kết quả không thành.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 22/2022/DS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 274, 275, 280, 288, 463, 466 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Ngọc H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr.

Buộc bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr có trách nhiệm liên đới trả cho bà Đỗ Ngọc H số tiền nợ vay gốc là 1.200.000.000 đồng, số tiền lãi là 73.040.000 đồng. Tổng cộng số tiền gốc và lãi phải trả là 1.273.040.000 đồng (Một tỷ hai trăm bảy mươi ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trường hợp bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Bà và ông Võ Ngọc Tr phải liên đới nộp 50.191.000 đồng án phí. Hoàn trả bà Đỗ Ngọc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000592 ngày 17/01/2022 và 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000597 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền và thời hạn kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án đối với các đương sự.

Ngày 17/5/2022, bị đơn ông Võ Ngọc Tr, bà Nguyễn Thị Thùy D kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, chỉ đồng ý trả cho bà Đỗ Ngọc H số tiền 400.000.000 đồng vốn vay.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau.

Đại diện nguyên đơn bà Đỗ Ngọc H là ông Trần D vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn hoàn trả 1.200.000.000 vốn vay và tiền lãi như bản án sơ thẩm đã tuyên. Đồng thời yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời, ưu tiên thi hành án cho bà Đỗ Ngọc H.

Bị đơn vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, không đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 1.273.040.000 đồng, chỉ đồng ý trả 400.000.000 đồng vốn vay.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đối với kháng cáo của các bị đơn chỉ đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay là 400.000.000 đồng, thấy rằng: Các bị đơn thừa nhận có ký Giấy biên nhận vay tiền ngày 13/01/2022 với bà Hiếu, số tiền 1.200.000.000 đồng. Các bị đơn cho rằng hiện nay chỉ còn nợ nguyên đơn 400.000.000 đồng vốn gốc nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh đã trả cho nguyên đơn số tiền 800.000.000 đồng, nguyên đơn cũng không thừa nhận. Vì vậy, Tòa án cấp sơ

thẩm buộc các bị đơn trả cho nguyên đơn 1.200.000.000 đồng vốn vay và tiền lãi là có căn cứ. Do đó, kháng cáo của các bị đơn là không có căn cứ chấp nhận.

Đối với đề nghị ưu tiên được thi hành án cho bà Đỗ Ngọc H là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Ngọc Tr, bà Nguyễn Thị Thùy D, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Võ Ngọc Tr, bà Nguyễn Thị Thùy D được thực hiện đúng quy định tại Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự và được gửi đến Tòa án trong thời hạn quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Đỗ Ngọc H khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với ông Võ Ngọc Tr, bà Nguyễn Thị Thùy D. Các bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Kiến Tường nên Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Xét kháng cáo của ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D chỉ đồng ý trả cho bà Đỗ Ngọc H số tiền 400.000.000 đồng vốn vay và trả tiền lãi theo quy định của pháp luật, thấy rằng:

[3.1] Các bị đơn thừa nhận vào ngày 13/01/2022 các bị đơn có ký tên ở mục người mượn trên Biên nhận nợ viết tay có nội dung vay số tiền 1.200.000.000 đồng của bà Đỗ Ngọc H. Theo Biên nhận nợ ngày 13/01/2022, thời hạn trả nợ là 02 ngày tức là đến hết ngày 15/01/2022. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ các bị đơn vẫn không trả nợ cho nguyên đơn là các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay theo quy định tại các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự.

[3.2] Các bị đơn cho rằng số tiền này vay vào tháng 4 hoặc tháng 5 năm 2021 nhưng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Ngoài ra, các bị đơn còn trình bày đã trả cho nguyên đơn 800.000.000 đồng vốn gốc và tiền lãi, tuy nhiên cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh, nguyên đơn không thừa nhận. Việc cung cấp tài liệu, chứng cứ; chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của đương sự. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[3.3] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị đơn đồng ý trả lãi cho nguyên đơn với mức lãi suất 1,66%/tháng. Tòa án cấp sơ thẩm tính tiền lãi từ ngày 16/01/2022 đến ngày 05/5/2022 là 03 tháng 20 ngày (thời hạn vay tiền 02 ngày, từ 13/01/2022 đến ngày 15/01/2022), thành tiền 73.040.000 đồng là phù hợp.

[3.4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị đơn yêu cầu được hoãn phiên tòa để cung cấp chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên, tại giai đoạn sơ thẩm và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn vẫn không cung cấp được. Sau khi Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường xét xử vụ án, bị đơn là người có đơn kháng cáo nhưng vẫn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm hoãn phiên tòa để các bị đơn cung cấp chứng cứ là cố ý kéo dài thời gian xét xử vụ án, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, kháng cáo của các bị đơn là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ngày 19/7/2022, nguyên đơn bà Đỗ Ngọc H có Đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ là thửa đất số 346, tờ bản đồ số 10, diện tích 18.112m², loại đất lúa tại xã Thanh Hưng do ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D đứng tên chủ sử dụng. Bà Đỗ Ngọc H đã thực hiện biện pháp bảo đảm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Cùng ngày 19/7/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 06/2022/QĐ-BPKCTT ngày 19/7/2022: Phong tỏa thửa đất số 346, tờ bản đồ số 10, diện tích 18.112m², loại đất lúa tại xã Thanh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An do ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D đứng tên chủ sử dụng, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã Kiến Tường cập nhật biến động sang tên cho ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D ngày 06/7/2020.

Tại phiên tòa, ông Trần D là người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Ngọc H yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời và ưu tiên thi hành án cho bà Đỗ Ngọc H.

Việc người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần D yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đối với yêu cầu ưu tiên thi hành án cho bà Đỗ Ngọc H là không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Các bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị đơn là ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 22/2022/DS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 148, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 274, 275, 280, 288, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Ngọc H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr.

Buộc bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr có trách nhiệm liên đới trả cho bà Đỗ Ngọc H số tiền nợ vay gốc là 1.200.000.000 đồng và 73.040.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng số tiền gốc và lãi phải trả là 1.273.040.000 đồng (Một tỷ hai trăm bảy mươi ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, nếu người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 06/2022/QĐ-BPKCTT ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: Phong tỏa thửa đất số 346, tờ bản đồ số 10, diện tích 18.112m², loại đất lúa tại xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An do ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D đứng tên chủ sử dụng, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã Kiến Tường cập nhật biến động sang tên cho ông Võ Ngọc Tr và bà Nguyễn Thị Thùy D ngày 06/7/2020. Việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện theo quy định tại Chương VIII của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm : Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr phải liên đới nộp 50.191.000 đồng (Năm mươi triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng).

Bà Đỗ Ngọc H không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Đỗ Ngọc H 24.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000592, ngày 17/01/2022 và 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000597, ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Võ Ngọc Tr mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chuyển 600.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000676

ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An sang thi hành án phí phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Ngọc Yến

